

HỢP ĐỒNG PHÂN PHỐI SẢN PHẨM
Dành cho Tổng thầu
Số: 16/2021-TA-TMTA

Hợp đồng được lập vào ngày 4... tháng 2... năm 2021 tại Hà Nội giữa:

BÊN A: CÔNG TY CỔ PHẦN TRĂNG AN

Mã số doanh nghiệp : 0100102911
Trụ sở : Tổ 30, phố Phùng Chí Kiên, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại : 0243 7564137/ 0243 7564459 Fax: 0243 7564138
Đại diện bởi : Ông Đỗ Hoài Nam Chức vụ: Phó tổng Giám đốc

(Sau đây gọi tắt là Nhà Cung cấp)

BÊN B: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI TRĂNG AN – VIỆT NAM

Mã số doanh nghiệp : 0107728151
Trụ sở : Số 27 Trần Quốc Hoàn, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại :
Đại diện bởi : Ông Đoàn Hương Sơn Chức vụ: Giám đốc

(Sau đây gọi tắt là Tổng thầu)

Xét rằng:

- Bên A là nhà sản xuất và cung cấp các sản phẩm bánh kẹo có truyền thống và chất lượng;
- Bên B là Nhà Phân phối có kinh nghiệm và hệ thống Phân phối sản phẩm bánh kẹo tại Việt Nam,

Các Bên cùng thỏa thuận và thống nhất ký kết Hợp đồng Phân phối sản phẩm (gọi tắt là Hợp đồng) với những nội dung và điều khoản như sau:

ĐIỀU 1: BỒ NHIỆM

1. Bên A (hay còn được gọi là Nhà Cung cấp) bổ nhiệm Bên B làm Tổng thầu theo hình thức không độc quyền để Phân phối và bán các sản phẩm bánh kẹo của Bên A (theo Phụ lục 1 về Danh mục sản phẩm Phân phối đính kèm Hợp đồng này) tại lãnh thổ Việt Nam và Tổng thầu chấp nhận sự bổ nhiệm này cùng với những điều kiện và điều khoản được lập ra trong hợp đồng này.
2. Sản phẩm được nêu trong Hợp đồng này được hiểu là các sản phẩm do Công ty cổ phần Trăng An sản xuất hoặc kinh doanh, phân phối. Danh mục các sản phẩm Phân phối sẽ được điều chỉnh tùy theo từng thời điểm do Nhà Cung cấp thông báo cho Tổng thầu bằng văn bản.

ĐIỀU 2: THỜI HẠN PHÂN PHỐI

Hợp đồng Phân phối sẽ có hiệu lực từ ngày 01 tháng 02 năm 2021 đến hết ngày 05 tháng 02 năm

2022. Việc gia hạn Hợp đồng Hợp đồng do các Bên thỏa thuận và quyết định trên cơ sở việc ký kết bằng văn bản.

ĐIỀU 3: QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA NHÀ CUNG CẤP

1. Cung cấp sản phẩm đúng tiến độ, số lượng theo đơn đặt hàng của Tổng thầu và đảm bảo đạt tiêu chuẩn chất lượng công bố.
2. Thanh toán các khoản chiết khấu cho Tổng thầu
3. Thu hồi từ Tổng thầu những sản phẩm hư hỏng do lỗi của Nhà Cung cấp.
4. Cung cấp dịch vụ kho bãi để chứa các sản phẩm Phân phối theo Hợp đồng này cho Tổng thầu trên cơ sở một thỏa thuận bằng văn bản khác về dịch vụ kho bãi.

ĐIỀU 4: QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA TỔNG THẦU

1. Tổng thầu nỗ lực để đạt doanh số mục tiêu theo kế hoạch 2 bên cùng xây dựng (doanh thu và sản lượng chi tiết theo phụ lục đính kèm). Hàng tháng, quý Nhà cung cấp và Tổng thầu sẽ cùng đưa ra các chỉ tiêu Doanh số và sản lượng để Tổng thầu thực hiện bán hàng và phân phối trên thị trường. Ngày 22 hàng tháng Bên B gửi kế hoạch doanh thu tháng sau, từ ngày 25 đến ngày 30 hàng tháng Bên A chốt doanh thu và chương trình khuyến mại cho tháng sau.
2. Chủ động tìm kiếm, mở rộng, thiết lập và duy trì hoạt động của hệ thống Nhà Phân phối/Đại lý bán hàng bằng chi phí của mình và phù hợp với chiến lược quảng bá, phát triển và tiêu thụ sản phẩm của Nhà Cung cấp; Bố trí không gian và phương tiện làm việc và chịu trách nhiệm chi trả lương và các chi phí khác cho nhân viên bán hàng.
3. Phân phối các sản phẩm của Nhà Cung cấp và thực hiện đúng các chương trình khuyến mãi mà Nhà Cung cấp trao.
4. Chịu trách nhiệm gửi các báo cáo đánh giá về nghiên cứu thị trường, phân tích kết quả bán hàng theo yêu cầu của Nhà cung cấp.
5. Chịu trách nhiệm nghiên cứu, phát triển, thiết kế bao bì, mẫu mã, định dạng các sản phẩm mới theo định hướng chung giữa hai bên.
6. Khi Tổng thầu kinh doanh bất cứ mặt hàng nào cạnh tranh trực tiếp hay gián tiếp với các sản phẩm của Nhà Cung cấp có trách nhiệm thông báo trước bằng văn bản cho Nhà cung cấp 5 ngày các nội dung gồm: Tên và quy cách sản phẩm, thông tin nhà cung cấp, dự kiến doanh thu theo tháng, quý, năm đối với từng sản phẩm và các thông tin liên quan.
7. Thực hiện các biện pháp cần thiết để bảo quản hàng hóa, đảm bảo chất lượng hàng hóa.
8. Bên B cam kết thực hiện chi trả hàng khuyến mại theo quy định của Bên A.
9. Chịu trách nhiệm đối với những sản phẩm hết hạn sử dụng, bị hư hỏng (nếu những sản phẩm hư hỏng này là lỗi của Tổng thầu) và không được đem hàng hư hỏng, hết hạn sử dụng ra tiêu thụ dưới mọi hình thức. Trường hợp sản phẩm bị hư hỏng do lỗi của Nhà Cung cấp thì Tổng thầu có trách nhiệm thu hồi những sản phẩm bị hư hỏng cho những điểm bán lẻ hoặc người tiêu dùng, sau đó những sản phẩm này sẽ được làm thủ tục để đổi lại với Nhà Cung cấp theo hướng dẫn của Nhà Cung cấp.
10. Tổng thầu chịu trách nhiệm tuân thủ mọi quy định của pháp luật và quy định của Nhà Cung cấp liên quan đến việc sử dụng lao động, vận tải, Phân phối, lưu kho, tiếp thị, chào bán và bán các sản phẩm.

11. Đại lý hoặc Nhà Phân phối phải tuân thủ các quy định của Nhà cung cấp về giá bán hàng, chương trình khuyến mại, quảng cáo và các quy định khác của Nhà cung cấp, không được có những hành động gây ảnh hưởng xấu tới thương hiệu, hình ảnh của Nhà Cung cấp.

ĐIỀU 5: MỨC CHIẾT KHẤU

Tổng thầu được hưởng chiết khấu 13% với điều kiện đạt tất cả các nhóm hàng tối thiểu $\geq 70\%$ theo kế hoạch năm 2021 và được chiết khấu ngay trên đơn hàng cho việc mua các sản phẩm (theo giá bán Nhà phân phối trước thuế Giá trị gia tăng được nhà Cung cấp phát hành).

Nhóm hàng bao gồm là: (nhóm kẹo, nhóm bánh pháp, nhóm bánh quế, nhóm bánh mì, nhóm teppy snack, nhóm bánh qui bista, nhóm bánh trung thu, nhóm bánh hộp tết) như bảng danh mục sản phẩm đính kèm.

Trừ trường hợp bất khả kháng như thiên tai hỏa hoạn, dịch bệnh, động đất, sóng thần... và doanh số của các sản phẩm mới không tung ra đúng theo kế hoạch 2021 thì 2 bên ngồi lại và trao đổi, bàn bạc đi đến thống nhất.

ĐIỀU 6: QUY ĐỊNH VỀ ĐẶT HÀNG

Việc đặt hàng được thực hiện theo quy trình do hai bên thống nhất.

ĐIỀU 7: QUY ĐỊNH VỀ GIAO HÀNG

1. Khi nhận được đơn đặt hàng của Tổng thầu theo quy định tại Điều 6 nêu trên, Nhà Cung cấp sẽ giao hàng tại kho của Nhà cung cấp. Tổng thầu chịu trách nhiệm bố trí phương tiện và chịu chi phí vận chuyển và chi phí bốc xếp lên xe.
2. Việc giao hàng của Nhà Cung cấp sẽ được thực hiện dựa trên quy trình giao hàng đã được 2 bên thống nhất.
3. Nếu hàng được giao không khớp với đơn đặt hàng, Tổng thầu phải lập tức thông báo cho Nhà Cung cấp bằng một văn bản về vấn đề này và Nhà Cung cấp sẽ có điều chỉnh cần thiết.
4. Quyền sở hữu đối với tất cả các sản phẩm theo hợp đồng này sẽ được chuyển sang cho Tổng thầu kể từ thời điểm Tổng thầu nhận sản phẩm. Việc nhận sản phẩm được thể hiện bằng việc nhân viên giao nhận hoặc người có thẩm quyền của Tổng thầu ký nhận vào Biên bản giao nhận hàng hóa giữa hai bên.

ĐIỀU 8: GIÁ BÁN SẢN PHẨM

Giá bán sản phẩm được Nhà Cung cấp thông báo cho Tổng thầu tại từng thời điểm và có thể được thay đổi bởi Nhà Cung cấp bằng văn bản đến Tổng thầu. Việc thay đổi này phải được báo trước 30 ngày (với kênh thị trường) & trước 60 ngày (với kênh siêu thị).

ĐIỀU 9: KHUYẾN MẠI VÀ QUẢNG CÁO

1. Chương trình và chi phí quảng cáo sẽ được hai bên thống nhất bằng văn bản.
2. Việc thực hiện các chương trình khuyến mại cho người tiêu dùng được thực hiện như sau:
 - a. Trước ngày 22 hàng tháng, Tổng thầu đề xuất với Nhà Cung cấp chương trình khuyến mại. Từ ngày 25 đến 30 hàng tháng, Nhà Cung cấp sẽ quyết định về chương trình khuyến mại.
 - b. Việc chi trả khuyến mại cho Tổng thầu được thực hiện bằng sản phẩm từ ngày 15 đến ngày 30 của tháng tiếp theo sau khi đã có các tài liệu, chứng từ chi trả khuyến mại cho các Nhà Phân phối hoặc Đại lý cấp dưới. Tổng thầu chịu trách nhiệm chi trả sản phẩm khuyến mại đến các Nhà Phân phối hoặc Đại lý.

ĐIỀU 10: HÓA ĐƠN

Nhà Cung cấp sẽ phát hành hóa đơn giá trị gia tăng kèm biên bản bàn giao cho Tổng thầu khi giao hàng.

ĐIỀU 11: THỜI HẠN VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

1. Thời hạn thanh toán

- a. **Sản phẩm hàng ngày:** Kênh thị trường thanh toán trong vòng 7 ngày; Kênh siêu thị & Trường học thanh toán trong vòng 45 ngày kể từ ngày Bên A giao hàng.
 - b. **Sản phẩm Tết & Trung thu:** Nhà cung cấp phát hành hạn mức công nợ cho Tổng thầu tương đương 30% tổng doanh thu của các sản phẩm mùa vụ Tết hoặc Trung thu. Thời hạn thanh toán công nợ: trong vòng 15 ngày sau khi chương trình kết thúc. Trong đó, danh mục sản phẩm Tết và Trung thu cũng như chương trình Tết và Trung thu do Bên A quyết định.
2. Trường hợp Tổng thầu thanh toán muộn theo thời hạn thanh toán đã nêu tại khoản 1, Tổng thầu sẽ phải chịu lãi suất chậm thanh toán theo mức lãi suất chậm thanh toán của ngân hàng “Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam” tại thời điểm thanh toán. Trong mọi trường hợp, việc chậm thanh toán không được quá 15 ngày theo quy định tại khoản 1. Khi Tổng thầu chậm thanh toán quá 15 ngày, Nhà Cung cấp có quyền quyết định việc tạm ngừng cung cấp hàng và/hoặc chấm dứt Hợp đồng bằng việc thông báo bằng văn bản cho Tổng thầu.
 3. Tổng thầu sẽ thanh toán theo phương thức chuyển khoản, phí chuyển khoản do Tổng thầu chịu.

ĐIỀU 12: KHO BÃI

Tổng thầu phải giữ gìn và bảo quản kho bãi đúng cách để bảo đảm hàng hóa được lưu trữ an toàn. Không để các sản phẩm dưới ánh nắng mặt trời, nước hay bất kỳ điều kiện tự nhiên nào khác có thể làm ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm kể cả bao bì của chúng.

ĐIỀU 13. QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ

1. Mọi quyền sở hữu trí tuệ được quy định trong Bộ luật dân sự Việt Nam do Nhà Cung cấp sở hữu hay được cấp phép liên quan đến các sản phẩm và bất cứ nhãn hiệu hàng hóa hướng dẫn cho người sử dụng và tài liệu nào đó do Nhà Cung cấp cung cấp cho Tổng thầu liên quan đến các sản phẩm Phân phối sẽ luôn là tài sản thuộc Nhà Cung cấp.
2. Tổng thầu không được sử dụng các đối tượng sở hữu trí tuệ trùng hoặc tương tự tên thương mại, tên biểu tượng, nhãn hiệu hàng hóa, khẩu hiệu hoặc các đối tượng sở hữu trí tuệ khác của Nhà Cung cấp trừ khi dùng cho khuyến mại, quảng cáo và bán các sản phẩm và/hoặc được sự đồng ý bằng văn bản của Nhà Cung cấp.

ĐIỀU 14: TÍNH BẢO MẬT

1. Tổng thầu phải bảo mật tất cả các thông tin bao gồm: Các kế hoạch bán sản phẩm, nghiên cứu thị trường, chiến dịch khuyến mại, số liệu bán hàng, các hoạt động tiếp thị, dữ liệu thống kê báo cáo và các hoạt động khác có thể được quy định bởi Nhà Cung cấp trong từng thời điểm theo hợp đồng này.
2. Các quy định của điều này sẽ giữ nguyên hiệu lực sau khi hợp đồng này chấm dứt vì bất cứ lý do nào.

ĐIỀU 15: CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

1. Nhà Cung cấp có thể chấm dứt hợp đồng ngay lập tức bằng văn bản thông báo đến Tổng thầu

khi Tổng thầu vi phạm bất cứ nghĩa vụ nào đã được nói đến trong hợp đồng này và vi phạm này không được khắc phục trong vòng bảy (7) ngày làm việc kể từ khi Tổng thầu nhận được một thông báo bằng văn bản từ Nhà Cung cấp về việc vi phạm đó.

2. Chấm dứt khi hết thời hạn theo quy định tại Điều 2 của Hợp đồng này mà không được gia hạn.
3. Ngoài các quy định nêu trên, bất cứ bên nào cũng có quyền chấm dứt hợp đồng không cần lý do bằng cách thông báo cho bên kia trước 90 ngày (chín mươi ngày) bằng văn bản.
4. Trong trường hợp Tổng thầu bán lại các sản phẩm tồn kho cho Nhà Cung cấp và được Nhà Cung cấp đồng ý mua, các khoản hoa hồng, khuyến mãi và thưởng trên các sản phẩm này đã nhận trước đó sẽ được tính và hoàn trả lại cho Nhà Cung cấp.

ĐIỀU 16: BẤT KHẢ KHÁNG

Trong trường hợp bất khả kháng được quy định trong luật dân sự thì bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng phải thông báo ngay lập tức cho bên kia biết về sự cố bất khả kháng đó và được miễn các trách nhiệm đối với những thiệt hại hoặc vi phạm xảy ra do sự kiện bất khả kháng gây ra.

ĐIỀU 17: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

1. Hai bên cam kết thực hiện các điều khoản trong hợp đồng này. Nếu có bất kỳ khó khăn hay thay đổi nào trong việc thực hiện hợp đồng, hai bên phải bàn bạc thảo luận để tìm ra giải pháp. Bất kỳ sự đơn phương sửa đổi nào trong hợp đồng này đều vô hiệu.
2. Hợp đồng này sẽ được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam, nếu có bất cứ tranh chấp nào phát sinh theo hợp đồng mà không thể giải quyết thông qua hòa giải, thương lượng hữu nghị giữa các bên trong vòng 30 ngày kể từ khi bắt đầu thảo luận, thì tranh chấp đó có thể được một trong các bên trình lên các Tòa án có thẩm quyền của Việt Nam để giải quyết.
3. Nếu bất cứ điều khoản nào trong hợp đồng này trở thành bất hợp pháp hay không có hiệu lực thi hành vì bất kỳ lý do nào, thì giá trị pháp lý của những điều khoản còn lại sẽ không bị ảnh hưởng.
4. Hợp đồng được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản có giá trị như nhau.

BÊN A


Đỗ Hoài Nam
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

BÊN B


Đoàn Hương Sơn
GIÁM ĐỐC

DANH MỤC SẢN PHẨM PHÂN PHỐI

(Kèm theo Hợp đồng Phân phối sản phẩm số 02/2021/TA-TM ngày 2/2021)

| STT | Loại sản phẩm (Bánh, kẹo..) | Quy cách sản phẩm (Theo tiêu chuẩn của Nhà cung cấp) |
|------------|--|---|
| 1 | KẸO CHEWY | |
| 1.1 | Chewy Hương cốt 268g new | |
| 1.2 | Chewy Cà phê sữa 268g | |
| 2 | HARD CANDY TÚI | |
| 2.1 | Kẹo Lôly - Picnic 72 | |
| 2.2 | Kẹo Lôly - Picnic 300 | |
| 3 | BÁNH PHÁP | |
| 3.1 | BÁNH PHÁP TÚI | |
| 3.1.1 | Bánh Pháp 275gr Challot hỗn hợp | |
| 3.1.2 | Bánh Pháp sầu riêng 275gr | |
| 3.2 | BÁNH PHÁP HỘP | |
| 3.2.1 | Bánh Pháp 305 hộp đồ | |
| 3.2.1 | Bánh Pháp 546 hộp | |
| 3.2.3 | Bánh Pháp 336gr hộp | |
| 3.2.4 | Bánh pháp hộp 290gr | |
| 4 | BÁNH QUỀ - WAFER ROLL | |
| 4.1 | BÁNH QUỀ TÚI | |
| 4.1.1 | Bánh Quê Vani 60g | |
| 4.1.2 | Bánh quế vani An- Lộc- Phát (60x54 túi) | |
| 4.2 | BÁNH QUỀ HỘP | |
| 4.2.1 | Bánh quế nhân Socola (hộp) 440 gr | |
| 4.2.2 | Bánh Quế Saturn hỗn hợp hộp 440gr | |
| 4.2.3 | Bánh Quế Saturn Socola 330gr | |
| 4.2.4 | Bánh Quế Saturn Hỗn hợp 330g | |
| 4.2.5 | Bánh Quế nhân HH 330gr new TX | |
| 5 | TEPPY SNACK | |
| 5.1 | Snack bò 7g | |
| 5.2 | Snack hỗn hợp 7g | |
| 5.3 | Snack Bò 16g 100 | |
| 5.4 | Snack hỗn hợp 16g 100 | |
| 5.5 | Teppy bò 35g (có đồ chơi) | |

| | | |
|-----|--------------------------------|--|
| 5.6 | Teppy hỗn hợp 35g (có đồ chơi) | |
| 6 | BÁNH MỠ | |
| 6.1 | Bánh mỳ Soft Tyti 162g | |
| 7 | BÁNH QUY | |
| 7.1 | Bánh quy kem hỗn hợp túi 192g | |
| 7.2 | Bánh quy kem mút HH 366g | |
| 7.3 | Bánh qui kem 252gr | |
| 8 | Bánh trung thu | |
| 9 | Bánh hộp tết | |

BÊN A



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Đỗ Hoài Nam

BÊN B



GIÁM ĐỐC
Đoàn Hương Sơn

DỰ KIẾN SẢN LƯỢNG-DOANH THU SẢN PHẨM CPTA 2021

Sản lượng theo tháng (đã trừ hàng nhập lại)

Doanh thu chưa trừ KIM trả sau tính theo giá nhập NPP chưa VAT.

| STT | SẢN PHẨM | Tổng năm | Tháng 1 | Tháng 2 | Tháng 3 | Tháng 4 | Tháng 5 | Tháng 6 | Tháng 7 | Tháng 8 | Tháng 9 | Tháng 10 | Tháng 11 | Tháng 12 |
|-----|------------------|-------------|------------|-----------|------------|------------|------------|------------|------------|------------|------------|------------|------------|------------|
| 0 | TỔNG NHÀ MÁY TA1 | 255,133,966 | 18,040,933 | 8,016,274 | 10,277,879 | 13,905,307 | 15,830,889 | 13,458,376 | 16,459,116 | 18,513,949 | 26,170,658 | 20,630,032 | 38,120,998 | 55,709,556 |
| 1 | Ngành Kẹo | 55,124,635 | 3,318,525 | 1,196,137 | 1,900,001 | 2,005,797 | 3,096,138 | 2,439,774 | 2,767,956 | 4,210,230 | 3,916,593 | 3,588,411 | 10,938,044 | 15,747,031 |
| 2 | Ngành bánh Quế | 46,751,149 | 3,188,029 | 1,231,892 | 868,560 | 1,268,665 | 1,661,205 | 1,760,938 | 2,952,014 | 2,605,074 | 2,891,283 | 4,967,121 | 8,827,578 | 14,528,790 |
| 3 | Ngành bánh Quy | 20,803,258 | 1,956,135 | 453,409 | 513,863 | 876,590 | 1,273,863 | 695,227 | 911,136 | 911,136 | 1,553,681 | 1,657,317 | 4,274,997 | 5,725,905 |
| 4 | Ngành Bánh Mỳ | 35,340,000 | 2,280,000 | 1,425,000 | 2,565,000 | 3,705,000 | 3,420,000 | 3,135,000 | 3,135,000 | 3,135,000 | 3,705,000 | 3,135,000 | 2,850,000 | 2,850,000 |
| 5 | Ngành hộp thiếc | 2,901,818 | - | - | - | - | - | - | - | - | - | - | 1,450,909 | 1,450,909 |
| 6 | Ngành bánh Pháp | 62,557,471 | 6,073,952 | 2,483,545 | 2,537,363 | 3,850,089 | 3,409,635 | 3,409,635 | 4,187,771 | 5,056,589 | 4,508,180 | 5,207,726 | 8,192,450 | 13,638,537 |
| 7 | Ngành Snack | 24,655,635 | 1,224,292 | 1,224,292 | 1,893,093 | 2,199,166 | 2,970,048 | 2,017,802 | 2,505,239 | 2,595,921 | 2,595,921 | 2,074,457 | 1,587,020 | 1,768,384 |
| 8 | Trung Thu | 7,000,000 | - | - | - | - | - | - | - | - | 7,000,000 | - | - | - |

CÔNG TY CỔ PHẦN TRĂNG AN

CÔNG TY CP TM TRĂNG AN - VIỆT NAM



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Đỗ Hoài Nam



GIÁM ĐỐC
Đoàn Hương Sơn

